

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6 CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **55/2018/HS-ST**

Ngày: 22/6/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 6, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Thế Cường;
Nghề nghiệp: Cán bộ Đoàn;
Nơi công tác: Quận đoàn 6.

2. Bà Vũ Thị Hiệp;
Nghề nghiệp: Cán bộ;
Nơi công tác: Mặt trận Tổ Quốc Phường 4, Quận 6.

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Phúc Trường - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 79/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc L; Sinh ngày: 29/4/1981; Tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 1225/1 đường PTH, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm công; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Không rõ (bị cáo khai cha tên Nguyễn Ngọc C) và bà: Nguyễn Thị Oanh N; Có vợ: Là bà Trần Thị Ngọc D và con: Có 02 người con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 21/02/2018.

(có mặt)

- Bị hại:

Em Lê Duy T; Sinh ngày: 01/11/2000; Thường trú: Xóm C, thôn TĐ, xã TH, huyện TT, tỉnh Thái Bình; Tạm trú: 87 đường BH, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện hợp pháp của em Lê Duy T:* Ông Lê Duy V; Sinh năm 1969 - Là cha của em Lê Duy T; Trú tại: Xóm C, thôn TĐ, xã TH, huyện TT, tỉnh Thái Bình.

(đều vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị Ng; Sinh năm: 1983; Trú tại: 87 đường BH, Phường M, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Oanh N; Sinh năm: 1964; Trú tại: 1225/1 đường PTH, Phường E, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

3. Hộ kinh doanh AT; Địa chỉ: 416B đường PTH, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người đại diện Hộ kinh doanh A Trường:* Ông Nguyễn Thanh Tr; Sinh năm: 1975; Thường trú: 48/33A đường NB, Phường A, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh; Tạm trú: 416B đường PTH, Phường C, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

4. Ông Nguyễn Thái H; Địa chỉ: 231/9 đường ND (nay là đường LHP), Phường O, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 19 giờ 05 phút ngày 21/02/2018, Nguyễn Ngọc L điều khiển xe gắn máy hiệu Attila, biển số 59L1-013.86 đến tiệm mắt kính CT tại số 87 đường BH, Phường M, Quận F để lấy mắt kính gửi sửa trước đó. Sau khi nhận mắt kính xong, L phát hiện trên bàn gỗ gần đó có để 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony màu đen của bà Nguyễn Thị Ng cho em Lê Duy T mượn chơi game nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định, L quan sát xung quanh thấy không ai để ý liền đi đến lấy chiếc điện thoại giấu vào lưng quần rồi đi ra ngoài định tẩu thoát, nhưng L vừa mới ra đến cửa thì bị em T đang coi tivi gần đó phát hiện tri hô cùng quần chúng xung quanh bắt giữ giao Công an Phường M, Quận F giải quyết.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony màu đen, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen và 01 chiếc xe gắn máy biển số 59L1-013.86.

Tại Cơ quan điều tra Công an Quận 6: Nguyễn Ngọc L khai nhận đã thực hiện hành vi nêu trên.

Bị hại và người làm chứng khai cũng tương tự.

Tại Văn bản số: 211/TCKH ngày 22 tháng 02 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 6 thống nhất giá như sau: 01 điện thoại di động hiệu Sony màu đen, type: PM-0530BV, Model: C6802, ICID: 417013-PM0530, có giá là: 2.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 60/CT-VKS ngày 28 tháng 5 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L về tội « Trộm cắp tài sản » theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc L khai nhận chính bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc điện thoại di động hiệu Sony màu đen tại tiệm mắt kính CT (số 87 đường BH, Phường M, Quận F) vào tối ngày 21/02/2018 và bị bắt quả tang như bản cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 6 giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc L như bản cáo trạng và sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Phạt bị cáo Nguyễn Ngọc L từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội « Trộm cắp tài sản » theo khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Không phạt tiền đối với bị cáo, do bị cáo không có khả năng thi hành.

Về bồi thường thiệt hại: Em Lê Duy T và bà Nguyễn Thị Ng đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên không đề nghị giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc L 01 chiếc xe gắn máy biển số 59L1-013.86, số khung 456325-ED4D, số máy 456325-M9B (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Attila, số loại M9T, sơn màu Trắng, dung tích 124) và 01 Giấy đăng ký xe gắn máy Attila biển số 59L1-013.86.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Ngọc L nhận thức được hành vi của bị cáo là sai, là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình, có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 6, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 6, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối chiếu lời khai của bị cáo Nguyễn Ngọc L tại phiên tòa là phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị hại Lê Duy T và của người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc L đã lợi dụng sự sơ hở của em Lê Duy T, lén lút chiếm đoạt của em T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Sony màu đen trị giá 2.000.000 đồng, là phạm tội « Trộm cắp tài sản ». Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc L không những đã xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Bị cáo Nguyễn Ngọc L có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do tham lam, lười lao động, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố tình thực hiện hành vi phạm tội nêu trên.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc L tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành, việc bị cáo bị phát hiện bắt giữ là hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, do đó Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và để phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn (tài sản có giá trị thấp và đã được thu hồi trả bị hại); phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nên Hội đồng xét xử quyết định giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Và xét bị cáo Nguyễn Ngọc L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân đang bệnh nặng (bị dẫn não thất - U thân não - đồi thị, đã được phẫu thuật đặt VP-Shunt theo xác nhận ngày 20/6/2018 của bệnh viện Nguyễn Tri Phương), cho nên Hội đồng xét xử thấy không cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo một mức án bằng với thời gian mà bị cáo đã bị tạm giam theo quy định khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo có thời gian chữa bệnh. Hơn nữa, với 04 tháng bị tạm giam cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì bị cáo Nguyễn Ngọc L còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 50 triệu đồng. Xét bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Việc bồi thường thiệt hại: Bà Nguyễn Thị Ng đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Sony màu đen, type: PM-0530BV, Model: C6802,

ICID: 417013-PM0530 (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/5/2018 - BL81) và không có ý kiến hay yêu cầu gì về phần bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Riêng bị hại Lê Duy T và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Việc xử lý vật chứng: Chiếc xe gắn máy biển số 59L1-013.86, theo Phiếu trả lời xác minh ngày 28/02/2018 của Công an Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh thì chiếc xe này có số khung 456325-ED4D, số máy 456325-M9B (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Attila, số loại M9T, sơn màu Trắng, dung tích 124), đứng tên chủ xe là ông Nguyễn Thái H, trú tại 231/9 đường ND, Phường O, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, qua xác minh tại Công an Phường O, Quận H được biết ông H không thực tế cư ngụ tại địa phương, hiện ở đâu không rõ, nên Cơ quan điều tra không tiến hành ghi lời khai được. Ngày 09/5/2018, Cơ quan điều tra Công an Quận 6 đã đề nghị thông báo tìm chủ hữu của chiếc xe trên Báo Công an Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng đến nay vẫn không có ai đến nhận. Còn bị cáo Nguyễn Ngọc L khai mua chiếc xe này tại Hộ kinh doanh AT vào tháng 10/2017 với giá 2.100.000 đồng (có Giấy đăng ký mô tô, xe máy đứng tên chủ xe là ông Nguyễn Thái H). Qua xác minh, ông Nguyễn Thanh T (chủ Hộ kinh doanh AT) xác nhận khoảng 03 năm trước, ông có mua của ông Nguyễn Thái H 01 chiếc xe gắn máy biển số 59L1-013.86 với giá 2.000.000 đồng, đến tháng 10/2017 thì ông bán chiếc xe lại cho Nguyễn Ngọc L và ông Nguyễn Thanh T xác nhận ông không còn quyền lợi gì đối với chiếc xe này. Xét thấy, chiếc xe gắn máy biển số 59L1-013.86 có giấy tờ, nguồn gốc hợp pháp, nên mặc dù bị cáo Nguyễn Ngọc L chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu, nhưng Hội đồng xét xử thấy đã có đủ cơ sở xác định bị cáo là người quản lý hợp pháp của chiếc xe, nên trả chiếc xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 59L1-013.86 lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

(theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 84/PNK ngày 14 tháng 5 năm 2018 của Công an Quận 6 - BL49).

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số seri: 353681084230589, Cơ quan điều tra xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo Nguyễn Ngọc L, không phải là vật chứng trong vụ án, nên đã xử lý trả lại cho bị cáo do mẹ của bị cáo là bà Nguyễn Thị Oanh N nhận (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 09/5/2018 - BL74), do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc L** phạm tội: « Trộm cắp tài sản ».
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 50 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc L** 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/02/2018.

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Ngọc L, nếu bị cáo Nguyễn Ngọc L không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại bị cáo Nguyễn Ngọc L 01 (một) chiếc xe gắn máy biển số 59L1-013.86, số khung 456325-ED4D, số máy 456325-M9B (loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Attila, số loại M9T, sơn màu Trắng, dung tích 124) và 01 (một) Giấy đăng ký xe gắn máy Attila, biển số 59L1-013.86.

- Căn cứ Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Ngọc L phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo Nguyễn Ngọc L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Quận 6;
- Công an Quận 6;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Quận 6;
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đ/d hợp pháp của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Liên